TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **384/**2024/HS-ST
Ngày: 25/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Minh Tuấn; Ông Vương Đình Quang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Tuấn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 366/2024/TLST-HS ngày 06/12/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 366/2024/QĐXXST-HS ngày 09/12/2024, đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Phan Huy H; Sinh ngày: 03/01/2006**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tổ E, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên Trường Đại học Đ; Văn hóa: 12/12; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn Q; Con bà: Bùi Thị T; Gia đình Bị cáo có 02 anh em, Bị cáo là con thứ hai; Vợ/Con: Không; Trích lục tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/9/2024 đến ngày 19/9/2024, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú;

Bị hại: Anh Nguyễn Hoàng T1; Sinh năm: 2003; HKTT: Khu S, thị trấn C, tỉnh Phú Thọ; Địa chỉ nơi ở: Số F, L, phường M, quận N, thành phố Hà Nội;
(Bị cáo có mặt tại phiên tòa; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phan Huy H là sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Đ1 Công nghệ thông tin tại Hà Nội. Do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng

04 giờ ngày 10/9/2024, H đi bộ tại khu vực đường P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội mục đích tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực trước ngách F đường L thuộc phường M, quận N, Hà Nội, H phát hiện 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn cam đen, gắn BKS: 19G1-480.72 của anh Nguyễn Hoàng T1 *(Sinh năm: 2003; HKTT: Khu S, thị trấn C, tỉnh Phú Thọ)* không khoá cổ, không khóa càng xe và không có người trông giữ nên H nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát xung quanh không thấy ai nên H đi đến lấy chiếc xe trên dắt đi về hướng Lê Đức T2. Khi H dắt xe đi được khoảng 100m thì bị anh Nguyễn Hoàng T1 phát hiện và tri hô. Cùng lúc này, lực lượng Công an phường M đi tuần tra đến nghe tiếng hô hoán nên đã tiến hành bắt giữ H cùng vật chứng và đưa H về trụ sở Công an phường M để làm rõ.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 19G1-480.72, màu sơn cam đen, số khung: RLHHC09017Y203620, số máy: HC09E5303675;

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng Hình sự số: 216/KLĐGTS ngày 30/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự quận N, kết luận: *"01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, sản xuất năm 2007, màu cam-đen, BKS: 19G1-480.72, số khung: TLHHC09017Y203620, số máy: HC09E5303675, đã qua sử dụng. Trị giá tài sản là: 10.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười triệu đồng)./."*

Tại Cơ quan điều tra, Phan Huy H khai nhận hành vi phạm tội của H như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, xác minh, xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 19G1-480.72, màu sơn: cam đen, số khung: RLHHC09017Y203620, số máy: HC09E5303675 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Hoàng T1. Ngày 11/11/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N đã ra Quyết định xử lý tài sản, trao trả cho anh Nguyễn Hoàng T1 chiếc xe máy nêu trên. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 332/CT-VKSNTL ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố Bị cáo Phan Huy H về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Điều luật quy định như sau:

*"**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ..."

Tại phiên tòa, Bị cáo Phan Huy Hoàng thành K khai nhận hành vi phạm tội của Bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều

173 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi Bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo cũng là bài học sâu sắc để Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Luận tội của Kiểm sát viên: Sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo Phan Huy H, Kiểm sát viên kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo Phan Huy H về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho Bị cáo H được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao Bị cáo về UBND nơi Bị cáo cư trú để giám sát giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với Bị cáo H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là Sinh viên nên không có thu nhập ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về xử lý vật chứng: Không;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Bị cáo: Lời khai nhận tội của Bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 10/9/2024, tại khu vực trước ngách F đường L, phường M, quận N, thành phố Hà Nội, Phan Huy H đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn cam đen, BKS: 19G1-480.72 của anh Nguyễn Hoàng T1. Trị giá tài sản trộm cắp là: 10.000.000 đồng *(Bằng chữ: Mười triệu đồng);*

Bị cáo H đã khai nhận tội, vật chứng đã thu hồi trả lại cho Bị hại. Anh Nguyễn Hoàng T1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

Hành vi nêu trên của Bị cáo Phan Huy H đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Bị cáo H về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của Bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo H phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, Bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo nên Bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xét thấy Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng rõ ràng, thuộc trường hợp được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, không cần phải bắt Bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho Bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao Bị cáo về UBND nơi Bị cáo cư trú để giám sát giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Gia đình các Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo.

[3] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy Bị cáo H đang là Sinh viên, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[6] Về xử lý vật chứng: Không;

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Bị cáo, Bị hại, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng, vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của Người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm;

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Huy H phạm tội: "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt: Bị cáo **Phan Huy H 12** *(Mười hai)* **tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24** *(Hai mươi bốn)* **tháng kể từ ngày tuyên án**. Giao Bị cáo H cho Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục Bị cáo trong thời gian thử thách;

Gia đình Bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136; Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND Q . Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP . Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.NamTừ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS TAND Q.Nam Từ Liêm;
-UBND P.Phú Lãm, Q.Hà Đông, TP.Hà Nội;
- Gia đình bị cáo;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy